TÒA ÁN NHA DA **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày 23- 3 -2023
V/v ly hôn, nuôi con chung g chị P và anh M

NHA DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHA DA HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nha da:

1. Ông Nguyễn Xua Đồng;
2. Ông Tạ Văn Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca - Thư ký Tòa án nha da huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nha da huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nha da huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án da sự thụ lý số 450/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 g các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị P, sinh năm 1988 "có mặt".

Bị đơn: Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1982 "có mặt".

Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04/8/2022 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Lâm Thị P trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn M kết hôn từ năm 2006, tự nguyện kết hôn không bị ai ép buộc. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện L và được hai bên gia đình cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống cùng nhau ngay tại thôn G, xã K, L, Bắc Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa hợp hạnh phúc. Đến tháng 06/2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nha là do không hiểu và thông cảm cho nhau trong vấn đề vợ chồng, nên dẫn đến mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng ly tha

từ tháng 6/2022 cho đến nay không còn quan hệ tình cảm, kinh tế. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh M.

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung, hiện các con ở với anh M cháu: Hoàng Minh Phúc, sinh ngày 08/6/2006; cháu Hoàng Thị Ngọc D, sinh ngày 24/01/2016; cháu Hoàng Thiên A, sinh ngày 02/12/2018. Nguyện vọng của chị sau khi ly hôn, chị nhận nuôi dưỡng hai con chung cháu D và cháu A. Về điều kiện nuôi con trước kia chị làm Công ty xa nhà, nay chị đã về nhà làm kinh doanh buôn bán, thu nhập của chị trung bình từ 7 đến 10 triệu/1 tháng, có đủ điều kiện nuôi con, chị ở cùng bố mẹ đẻ của chị. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, riêng, chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn M trình bày:

Anh xác định về quan hệ hôn nha, thời gian anh và chị P cưới nhau, về chung sống, cưới có đăng ký kết hôn như lời trình bày trên của chị P là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn vào nay chị P có đơn ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có ba con chung như chị P trình bày. Nguyện vọng về con chung, sau khi ly hôn, anh nhận nuôi dưỡng cả ba con chung, không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi hai con chung. Về điều kiện nuôi con, anh có nhà ở ổn định ở riêng, gần bố mẹ đẻ anh. Hiện nay, anh đang làm công nha tại Công ty TNHH NAISE NEW MATERIALS VN, thu nhập khoảng 11 triệu đồng/ tháng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành lấy lời khai của từ 07 tuổi, cháu Hoàng Minh Phúc, sinh ngày 08/6/2006; cháu Hoàng Thị Ngọc D, sinh ngày 24/01/2016 đều có nguyện vọng ở với bố.

Tại biên bản xác minh ngày 22/3/2023 tại địa phương nơi ở của chị P và anh M về điều kiện nuôi con của chị P thì địa phương cung cấp chị làm nghề tự do, bình qua với mức thu nhập công việc tương tự của chị P từ 150.000đ đến 200.000đ/1 ngày. Chị P đang ở cùng bố mẹ đẻ. Đối với anh M thì từ trước các con ở với anh M, có nhà riêng và thu nhập với công việc như của anh M như chị P.

Tại phiên tòa: Về quan hệ hôn nha: Chị P và anh M giữ nguyên quan điểm như trên, đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị P đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu bé cháu Hoàng Thiên A. Anh M vẫn giữ nguyên quan điểm được nuôi dưỡng cả 03 con, không đồng ý để chị P nuôi dưỡng cháu A. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên toà, Thẩm phán, Thư ký Toà án thực hiện theo

đúng trình tự tố tụng. Tại phiên toà Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng da sự; đương sự chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9, Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nha và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng da sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nha: Công nhận thuận tình ly hôn g chị Lâm Thị P và anh Hoàng Văn M.

Về con chung: Giao chị Lâm Thị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thiên A; Anh Hoàng Văn M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Phúc; cháu Hoàng Thị Ngọc D. Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng da sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nha da huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về quan hệ hôn nha: Chị Lâm Thị P và anh Hoàng Văn M kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, khi kết hôn đảm bảo các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nha và gia đình nên xác định là hôn nha hợp pháp. Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thì thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị P đều xác định vợ chồng có mâu thuẫn, vợ chồng ly tha đã lâu không còn quan hệ tình cảm cũng như kinh tế, chị P có đơn ly hôn, anh M đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nha của chị P và anh M đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nha không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn g chị P anh M theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nha và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có ba con chung, chị P và anh M đều có nguyện vọng nuôi con. Xét về điều kiện nuôi con của chị P và anh M đều có thu nhập và đủ điều kiện nuôi con. Hiện nay anh M có nhà riêng, xét thấy để đảm bảo quyền lợi và điều kiện tốt nhất cho các con, cần giao cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng hai con Hoàng Minh Phúc; cháu Hoàng Thị Ngọc D và đây cũng là nguyện vọng của các cháu mong muốn được ở với bố. Đối với cháu Hoàng Thiên A, do cháu còn nhỏ nên giao cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu A phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nha và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con do anh M không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lâm Thị P là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nha và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng da sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nha: Công nhận thuận tình ly hôn g chị Lâm Thị P và anh Hoàng Văn M.

2. Về con chung: Giao chị Lâm Thị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thiên A, sinh ngày 02/12/2018. Giao anh Hoàng Văn M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Phúc, sinh ngày 08/6/2006; cháu Hoàng Thị Ngọc D, sinh ngày 24/01/2016. Chị P, anh M đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lâm Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí da sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Phương đã nộp theo biên lai thu số 0011102 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án da sự huyện L.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- UBND xã K;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cổng thông tin điện tử tòa án;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh